

Số: 34/2019/QĐST- KDTM

Thạch Thắt, ngày 07 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2019/TLST-KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản của các Tổ chức Tín dụng Việt Nam; Địa chỉ: 22 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Người đại diện: Ông Đoàn Văn Th - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc. **Pháp nhân đại diện theo ủy quyền:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là *Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín*); Địa chỉ: 266, 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. **Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín:** Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc. **Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín:** Ông Mai Lê Tr - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Thăng Long (Giấy ủy quyền số 4062/2018/GUQ-PL ngày 10-12-2018). **Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín tham gia tố tụng:** Bà Trần Thị Diệu H - Trưởng phòng kiểm soát rủi ro (Giấy ủy quyền số 135/2018/GUQ-CNTL ngày 24-12-2018).

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966;

2.2. Bà Đặng Thị Kim H, sinh năm 1971 (vợ của ông Th).

Cùng cư trú tại: Thôn 2, xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng:

Bên vay tín dụng là ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Kim H xác nhận số tiền nợ tín dụng và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản của các Tổ chức Tín dụng Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số: LD1107500020 ngày 16-3-2011; Giấy nhận nợ số LD 1107500020 ngày 18-3-2011 với số tiền còn nợ tính đến ngày 30-7-2019 là 2.126.416.016 đồng (*trong đó tiền nợ gốc: 1.031.250.000 đồng; tiền nợ lãi trên nợ gốc trong hạn là: 730.110.677 đồng; tiền nợ lãi trên nợ gốc quá hạn: 365.055.339 đồng*).

Ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Kim H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký kết, kể từ ngày 31-7-2019 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

2. Xử lý tài sản bảo đảm khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ: Sau khi ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Kim H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (*Đại diện theo ủy quyền là Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín*) phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Kim H theo quy định của pháp luật.

3. Xử lý tài sản bảo đảm khi vi phạm nghĩa vụ trả nợ: Trường hợp ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Kim H trả nợ không đầy đủ hoặc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam có quyền đề nghị Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp bất động sản ký kết ngày 17-3-2011 giữa bên thế chấp là ông Nguyễn Văn Th, bà Đặng Thị Kim H với bên nhận thế chấp là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (*Hợp đồng thế chấp công chứng ngày 17-3-2011 tại Văn phòng công chứng số 4 thành phố Hà Nội và cùng đăng ký thế chấp ngày 17-3-2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất*) gồm:

- **Tài sản thế chấp thứ nhất:** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 117, tờ bản đồ số 06, diện tích 102,5m² (*Địa chỉ thửa đất: Thôn Th H, xã B P, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội*) được Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 494202 ngày 15-12-2010 đứng tên chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; chuyển nhượng cho bà Đặng Thị Kim H theo hợp đồng số 04 ngày 11-01-2011 (*Đăng ký bổ sung giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 13-01-2011*)

- **Tài sản thế chấp thứ hai:** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 598, tờ bản đồ số 06, diện tích 102,5m² (*Địa chỉ thửa đất: Thôn Th H, xã B Ph, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội*) được Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 494203 ngày 15-12-2010 đứng tên chủ sử dụng là ông Phùng Duy H; chuyển nhượng cho bà Đặng Thị Kim H theo hợp đồng số 05 ngày 11-01-2011 (*Đăng ký bổ sung giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 13-01-2011*).

Phạm vi nghĩa vụ được bảo đảm của mỗi tài sản thế chấp được xác định bảo đảm thực hiện toàn bộ nghĩa vụ theo thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp ký kết ngày 17-3-2011 là nghĩa vụ trả nợ số tiền 1.500.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh trên số tiền 1.500.000.000 đồng nợ gốc theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ các bên đã ký kết.

Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản thu hồi không đủ trả các khoản nợ thì ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Kim H phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Kim H nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) với số tiền là 37.264.000 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 36.882.000 đồng (*Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 06738 ngày 14-6-2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội*).

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS H.Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường